TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 315/2024/HS-ST
Ngày 29 - 10 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Văn Nhung và ông Trịnh Văn Lực

- *Thư ký phiên toà*: Bà Đỗ Thị Hương Giang, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên toà*: Bà Đặng Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2024 tại Hội trường A trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 320/2024/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 323/2024/QĐXXST-HS ngày 11/10/2024 đối với các bị cáo.

1. Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1997 tại tỉnh An Giang; thường trú: Ấp H xã V, huyện T, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 4/12; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1978 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 08/01/2024, có mặt.

2. Nguyễn Khắc S (tên gọi khác: R), sinh năm 1989 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 24/5 khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1958 và con bà Đặng Thị L, sinh năm 1982; bị cáo có 4 chị em, bị cáo là thứ 4; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 08/01/2024, có mặt

3. Lê Quốc V, sinh năm 1990 tại tỉnh Kiên Giang; thường trú: 22/7 khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn T, sinh 1969 và con bà Tống Ngọc O, sinh năm 1969; bị cáo có 02 người con sinh năm 2008 và năm 2017; tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Ngày 19/06/2017 bị Toà án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, theo quyết định số 76; ngày 05/09/2018 chấp hành xong biện pháp áp dụng.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 08/01/2024, có mặt

Người làm chứng: 1. Ông Nguyễn Phú H; 2. Bà Huỳnh Thị Cẩm N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 07/01/2024, Nguyễn Ngọc T làm tại công trình ở khu vực làng Đại Học Quốc Gia, Thành phố Hồ Chí Minh gặp hai đối tượng tên N1, C (không rõ nhân thân) rủ T sử dụng ma túy. Sau đó Nam, C mỗi người đưa cho T 50.000 đồng để mua ma tuý. T cầm tiền đi đến nhà của Nguyễn Khắc S địa chỉ 24/5 khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Khi đến nơi T gặp S, Lê Quốc V, Nguyễn Phú H, Huỳnh Thị Cẩm N. T nói "đưa tiền tao đi lấy đồ" (ý nói góp tiền mua ma tuý). Lúc này S, V lấy tiền để vào mũ bảo hiểm của T (S 40.000 đồng, V 25.000 đồng) T bỏ ra 15.000 đồng. Đối với H, N không biết (H đang ăn cơm trong bếp, N đang nằm trong phòng ngủ), khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày có số điện thoại gọi đến số điện thoại của T (0523.841.259) hẹn T ra khu vực ngã ba "Cây Lơn" nhận ma túy. T dùng xe mô tô 2 bánh không gắn biển số ra chỗ hẹn và gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân) đi xe kiểu dáng Sirius không rõ biển số. T đưa cho người này số tiền 180.000 đồng và nhận lại 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, T bỏ gói nylon cất vào phía trong miếng lót của mũ bảo hiểm đội lên đầu và quay về nhà của S, thời điểm này V đang ngủ, S đang sử dụng điện thoại, Hà đang trong bếp, N đang ngủ trong phòng ngủ. T cởi mũ bảo hiểm ra để lên nệm rồi nói *"mua 400.000 đồng nè, coi được không"* không thấy ai nói gì. T lấy mũ bảo hiểm đội lên đầu điều khiển xe ra khu vực bãi đất trống thuộc làng Đại Học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh gặp C, N1 lấy ma tuý cho C, N1 xem và nói "lát nói dùm ma túy mua giá 400.000 đồng" (mục đích để T hưởng lợi số tiền sau này). Sau đó T cất gói ma túy vào vỏ bao thuốc là Jet cất trong túi quần bên phải điều khiển xe về nhà S. Đến khoảng hơn 16 giờ cùng ngày T về đến nhà S thì lực lượng Công an phường Đông Hòa đến kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải T đang mặc có 01 túi nylon miệng kéo dính viền đỏ lớn đựng 01 túi nylon viền đỏ miệng kéo dính nhỏ chứa tinh thể màu trắng đựng bên trong bao thuốc lá hiệu Jet. T khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy do T mua với giá 400.000 đồng, số tiền mua ma tuý do T, S, V, N1 và C góp lại. Lực lượng Công an phường Đông Hòa tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, S, V. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, T, S, V đã khai nhận có góp tiền cho T để mua ma tuý về sử dụng nhưng T mua của ai, mua bao nhiêu thì S và V không biết (S và V chưa nhìn thấy gói ma tuý mà T mua được). H và N không biết và không góp tiền mua ma tuý.

Tại Bản kết luận giám định số 380/KL-KTHS(MT) ngày 15/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Ngọc T là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 1,2106 gam.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đang tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Đối với N1 và C góp tiền cho T mua ma túy chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đang tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Đối với H và N không góp tiền, không biết T mua ma túy nên không xử lý.

Ngoài ra các bị cáo Nguyễn Khắc S, Lê Quốc V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị Cẩm N còn khai nhận từ ngày 31/12/2023 đến ngày 06/01/2024, Nguyễn Khắc S có hành vi cung cấp địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy (ma túy của ai không rõ) cho V sử dụng 01 lần, N và T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng 03 lần tại nhà S địa chỉ số 24/5 khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Vật chứng thu giữ: Số ma túy thu giữ của T, V, S còn lại sau giám định là 1,1661 gam; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh gắn sim số 0523.841.259; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 vỏ bao thuốc lá Jet; xe mô tô 2 bánh, nhãn hiệu HonDa, dung tích xi lanh 48 cm^3, số khung: C50-9008303, số máy: C50E-9008311 (không gắn biển số). Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không có ai đến làm việc

Cáo trạng số 317/CT-VKS - DA ngày 03/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Khắc S, Lê Quốc V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Truy tố bị cáo Nguyễn Khắc S phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 (gọi tắt Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ.

+ Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo: Nguyễn Ngọc T từ 14 đến 16 tháng tù; Nguyễn Khắc S từ 14 đến 16 tháng tù và Lê Quốc V từ 14 đến 16 tháng tù cùng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

+ Điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc S từ 07 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo S phải chấp hành chung của hai tội.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ ma tuý thu giữ còn lại sau giám định, sim số 0523.841.259; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 vỏ bao thuốc lá Jet

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh; 01 xe mô tô 2 bánh, nhãn hiệu HonDa, đề dung tích xi lanh 48 cm^3, số khung: C50-9008303, số máy: C50E-9008311 (không gắn biển số xe).

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo V, S biết hành vi mình làm là sai, xin được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt. Bị cáo T xin lỗi gia đình, xin giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Khắc S, Lê Quốc V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý": Vào ngày 07/01/2024, tại nhà số 24/5 khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, bị cáo S góp 40.000 đồng, V góp 25.000 đồng, T góp 15.000 đồng để cho bị cáo T đi mua ma túy về sử dụng. Ma tuý T mua bị thu giữ qua giám định có khối lượng 1,2106 gam loại Methamphetamine. Hành vi trên đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Đối với bị cáo Nguyễn Khắc S trong khoảng thời gian từ ngày 31/12/2023 đến ngày 06/01/2024, S cung cấp địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy cho bị cáo Lê Quốc V sử dụng 01 lần, cho Huỳnh Thị Cẩm N và T (không rõ nhân thân) sử dụng 03 lần tại nhà của mình địa chỉ số 24/5 khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Hành vi trên của bị cáo S là hành vi của tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự

[4] Bản cáo trạng số 317/ CT – VKS ngày 03/10/2024 của Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo cũng như luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo tại phiên toà là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, S và V không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo T và S, V thành khẩn khai báo nhận tội. Bị cáo S quá trình điều tra tự thú việc cho bị cáo V, N và T sử dụng ma tuý tại nhà mình. Tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo T, S có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự. Đối với bị cáo V có nhân thân xấu thể hiện việc đã bị xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, lần phạm tội này của bị cáo thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật của bị cáo.

[7] Về tính chất mức độ tội phạm: Các bị cáo T và V phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 05 năm tù, bị cáo S cùng lúc phạm 02 tội, có tội có khung hình phạt đến 15 năm tù. Các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, hiện nay hành vi mua bán trái phép chất ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy diễn ra nhiều và phức tạp việc này ảnh hưởng rất lớn đến sự an toàn, an nguy của xã hội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để

giáo dục, cải tạo các bị cáo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[8] Đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giảm đơn, các bị cáo tham gia với vai trò thực hành trong vụ án.

[9] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ số ma túy còn lại sau giám định, sim số 0523.841.259; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, vỏ bao thuốc lá jet. Vật chứng sử dụng liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh; 01 xe mô tô 2 bánh, nhãn hiệu HonDa, dung tích xi lanh 48cm3, số khung: C50-9008303, số máy: C50E-9008311 (không gắn biển số xe) còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng, mức hình phạt các bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Lê Quốc V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.1 Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc S (tên gọi khác: R) phạm các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"

1.2 Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc V 01(một) năm 04(bốn) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc S 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

1.3 Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 255, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc S 07(bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn Khắc S phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm 10 (mười) tháng tù.

Thời hạn phạt tù đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Khắc S và Lê Quốc V tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 08/01/2024.

2. Các biện pháp tư pháp.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã được phòng Kỹ thuật hình sự niêm phong có ghi ký hiệu 380/PC09, giấy niêm phong có chữ ký của Phạm Hải P, Nhan Thái H, Nguyễn Ngọc T bên trong chứa 1,1661 gam ma tuý loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định; sim số điện thoại 0523.841.259; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 vỏ bao thuốc lá Jet.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh; 01 xe mô tô 2 bánh, nhãn hiệu Honda màu sơn đen, không gắn biển số, dung tích xi lanh 48 cm3, số khung: C50-9008303, số máy: C50E-9008311 (tình trạng xe không gương chiếu hậu, không gắn bửng, không có yên sau)

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Khắc S, Lê Quốc V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP Dĩ An;
- Công an TP Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự TP Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Linh